

Số: 56/2022/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

Chị Nguyễn Thu H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40/92 C, phường L, quận L, thành phố H; chỗ ở: Số 134 T, xã A, huyện A, thành phố H

Anh Nguyễn Anh T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40/92 C, phường L, quận L, thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2004 và Nguyễn Tuấn H, sinh ngày

21/01/2008. Nay ly hôn giao hai bên thống nhất con Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 21/01/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con chung Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/5/2004, đến nay đã trưởng thành trên 18 tuổi; nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T tự thỏa thuận, giải quyết với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thu H nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số 0005299 ngày 25/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân. Trả lại chị H số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Dương sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường L, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 38 ngày 08/4/2003);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc